

**Số: 2578/BHXH-DVT***Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2016*

V/v hướng dẫn bổ sung Công văn  
556/BHXH-DVT ngày 23/02/2016

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc Phòng;
- Bảo hiểm xã hội Công an Nhân dân;
- Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc;
- Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Nam.

Thực hiện quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 77 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Ngày 23 tháng 2 năm 2016, Bảo hiểm xã hội Việt Nam (BHXH) đã ban hành công văn số 556/BHXH-DVT gửi Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trung tâm Giám định bảo hiểm y tế và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc, Trung tâm Giám định bảo hiểm y tế và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Nam, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an Nhân dân (sau đây gọi là BHXH các tỉnh) công khai giá thuốc giá thuốc trúng thầu trung bình của 39 hoạt chất trong năm 2014 và năm 2015 (đăng tải trên Trang thông tin điện tử của BHXH Việt Nam).

Trong quá trình triển khai thực hiện, BHXH Việt Nam nhận được ý kiến của một số BHXH tỉnh, Sở Y tế Lạng Sơn, một số doanh nghiệp và Hiệp hội Dược Việt Nam về một số nội dung liên quan theo hướng dẫn tại Công văn 556/BHXH-DVT nêu trên. Sau khi có ý kiến của Bộ Y tế tại Công văn số 3831/BYT-BH ngày 22/6/2016, BHXH Việt Nam hướng dẫn làm rõ một số nội dung công văn 556/BHXH-DVT nêu trên và đề nghị BHXH các tỉnh thực hiện như sau:

1. Điều chỉnh thông tin về giá thuốc trúng thầu thấp nhất của 1 số thuốc tại các Phụ lục 1a, 1b kèm theo Công văn số 556/BHXH-DVT nêu trên (Phụ lục đính kèm Công văn này và trên trang thông tin điện tử của BHXH Việt Nam);

2. Về hướng dẫn sử dụng giá thuốc trúng thầu trung bình: giá thuốc trúng thầu trung bình do BHXH Việt Nam công khai (theo quy định tại điểm b, Khoản 3, Điều 77 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ) là cơ sở để tham khảo xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu, theo quy định tại Khoản 2, Điều 8 Thông tư số 01/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 19/01/2012 hoặc Khoản 2, Điều 6 của Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế về Quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập (từ 01/7/2016, khi Thông tư có hiệu lực).

- Giá trúng thầu trung bình do BHXH Việt Nam thông báo làm căn cứ để BHXH các tỉnh kiểm tra, rà soát phát hiện các thuốc có giá trúng thầu cao bất hợp lý so với giá thuốc trúng thầu của chính mặt hàng thuốc đó tại các cơ sở y tế khác, đề nghị các cơ sở y tế thương thảo với nhà thầu, để điều chỉnh giá thuốc về mặt bằng chung theo đúng Chỉ thị số 06/CT-BYT ngày 14/6/2013 của Bộ Trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường quản lý, giám sát hoạt động đấu thầu cung ứng thuốc trong các cơ sở y tế (Chỉ thị 06/CT-BYT).

- Đối với các thuốc tại phụ lục 2, 3, 4, 5, 6 ban hành kèm theo Công văn 556/BHXH-DVT nêu trên, khi tham gia xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu, đề nghị BHXH các tỉnh lưu ý có ý kiến đề Hội đồng đấu thầu thuốc của các cơ sở y tế, Sở Y tế các địa phương xem xét, đảm bảo lựa chọn thuốc có chất lượng; đảm bảo tỷ lệ cơ cấu thuốc giữa các nhóm, với giá kế hoạch hợp lý, phù hợp với khả năng chi trả của quỹ BHYT; đảm bảo đủ thuốc phục vụ cho nhu cầu điều trị của đối tượng người bệnh BHYT và đối tượng khác theo quy định của Luật đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, các Thông tư hướng dẫn về đấu thầu và hướng dẫn của Bộ Y tế theo Chỉ thị 06/CT-BYT và Công văn số 4837/BYT-BH ngày 7/7/2015. Khắc phục tình trạng lựa chọn giá thuốc trúng thầu cao bất hợp lý, do chưa thực hiện tốt việc xây dựng và thẩm định KHLCNT trong thời gian vừa qua.

BHXH Việt Nam yêu cầu BHXH các tỉnh triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo kịp thời về BHXH Việt Nam (Ban Dược và Vật tư y tế) để xem xét, giải quyết. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ KH-ĐT;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Quân y – BQP; Cục Y tế - Bộ Công an;
- Cục Y tế - Bộ Giao thông Vận tải;
- Hiệp hội doanh nghiệp Dược VN;
- Các đơn vị: TCKT, CSYT, TTKT, KTNB;
- Website BHXH Việt Nam;
- Lưu VT, DVT (5b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Minh Thảo**





**Bảng điều chỉnh giá thuốc trúng thầu tại Phụ lục 1a, 1b Công văn số 556/BHXH-DVT ngày 23/02/2016 của BHXH Việt Nam**  
*(Ban hành kèm theo Công văn số 2578/BHXH-DVT ngày 11 tháng 7 năm 2016 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

Thông tin tại Phụ lục 1a, 1b Công văn số 556/BHXH-DVT														Thông tin điều chỉnh	
STT HC	STT tại PL1	Hoạt chất	Dạng bào chế, đường dùng	Hàm lượng	Tên thuốc	SĐK/GPN K	Công ty SX	Nước SX	Đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Phụ lục	Năm	Giá Max	Giá Min
3	114	Amoxicilin trihydrate; Clavulanate kali	Viên nén bao phim	500mg + 125mg	Augmentin 625mg tablets	VN-11057-10	SmithKline Beecham Pharmaceuticals	UK	Hộp 2 vỉ x 7 viên	Viên	BDG	1a	2015		11,936
16	681	Cefuroxime Axetil	Viên nén bao phim	500mg	Zinnat tablets 500mg	VN-10261-10	Glaxo Operations UK Ltd.	UK	Hộp 1 vỉ x 10 viên	Viên	BDG	1a	2015		24,580
3	153	Amoxicilin + Acid clavulanic	Viên nén bao phim	875mg + 125mg	Augmentin 1g tablets	VN-5377-10	SmithKline Beecham Pharmaceuticals	UK	Hộp 2 vỉ x 7 viên	Viên	BDG	1a	2015		18,131
33	1309	Esomeprazole magnesium trihydrate	Viên nén kháng dịch dạ dày	40mg	Nexium	VN-11681-11	AstraZeneca AB	Sweden	Hộp 2 vỉ x 7 viên, hộp 4 vỉ x 7 viên	Viên	BDG	1a	2015		22,456
28	1533	Perindopril Arginine 5mg	Viên nén bao phim	5mg	Coversyl 5mg	VN-17087-13	Les Laboratoires Servier Industrie	France	Hộp 1 lọ 30 viên	Viên	BDG	1b	2014		5,173

**Thông tin tại Phụ lục 1a, 1b Công văn số 556/BHXX-DVT**

**Thông tin điều  
chỉnh**

STT tại PL1	Hoạt chất	Dạng bào chế, đường dùng	Hàm lượng	Tên thuốc	SĐK/ GPN K	Công ty SX	Nước SX	Đóng gói	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Phụ lục	Năm	Giá Max	Giá Min
1956	Gliclazid 30mg	Viên giải phóng chậm	30mg	Diamicron MR 30mg	VN- 12558- 11	Servier- Pháp	France	Hộp 2 vỉ x 30 viên nén giải phóng có kiểm soát	Viên	BDG	1b	2014	2,865	2,618